

HỘ KINH DOANH QUÁN ĂN GIA ĐÌNH GIÓ BIỂN 3

PHƯỜNG AN KINH DOANH

CƠ SỞ

“NHÀ HÀNG BUFFET HẢI SẢN GIÓ BIỂN 3”

*Địa chỉ: Lô C17-63, lô C17-64, lô C17-65 đường Tôn Đức Thắng,
phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.*

Tháng 08 năm 2024

PHƯƠNG ÁN KINH DOANH

CƠ SỞ NHÀ HÀNG BUFFET HẢI SẢN GIÓ BIỂN 3

1. Chủ dự án đầu tư : HỘ KINH DOANH QUÁN ĂN GIA ĐÌNH GIÓ BIỂN 3

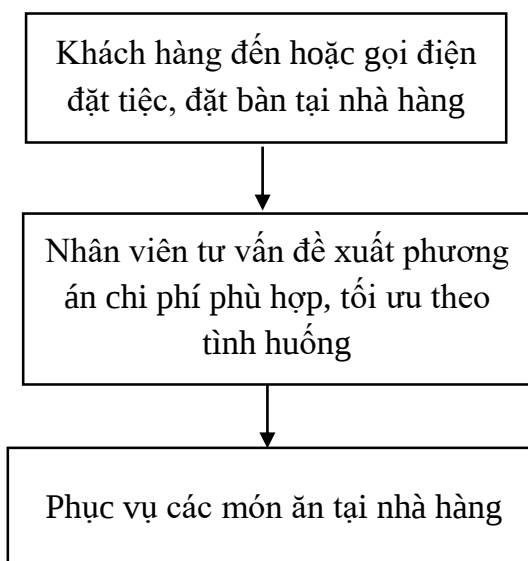
- Địa chỉ: Lô C17-63 Tôn Đức Thắng, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Người đại diện theo pháp luật của chủ dự án đầu tư: (Bà) Tống Thị Mỹ Anh
- Điện thoại: 0961.88.33.66
- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 56A8030389 đăng ký lần đầu ngày 06/11/2023, đăng ký thay đổi lần thứ: 1 ngày 08/05/2024 do Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá cấp.

2. Dự án đầu tư: Dự án đầu tư xây dựng “NHÀ HÀNG BUFFET HẢI SẢN GIÓ BIỂN 3”

- Địa điểm: Lô C17-63, lô C17-64, lô C17-65 đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
- Vốn đầu tư ban đầu: 4.000.000.000 đồng (bốn tỷ đồng)
- Loại hình kinh doanh: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động

3. Quy mô công suất dự án

- Công suất sản xuất: Cơ sở có khoảng 50 bàn tiệc, sức chứa tối đa 200 khách/ngày.
- Số lượng nhân viên: 10 nhân viên.
- *Quy trình khách đặt tiệc, đặt bàn tại nhà hàng*



Hình 1. Sơ đồ quy trình khách đặt tiệc, đặt bàn tại nhà hàng

Thuyết minh quy trình:

Khách hàng có nhu cầu phục vụ tiệc sẽ gọi và đi đến nhà hàng sử dụng các dịch vụ ăn uống của nhà hàng. Tại đây, Nhà hàng mua các nguyên liệu, thực phẩm rau củ, các loại thịt, hải sản,... của địa phương sau đó sơ chế, làm sạch và được lưu trữ trong tủ mát, tủ đông để bảo quản. Phụ thuộc và số lượng món ăn, nhân viên sẽ định lượng và chế biến các món ăn theo menu buffet có sẵn tại nhà hàng. Khi hoàn thành công đoạn chế biến, sẽ được phân chia ra thành các phần ăn nhỏ và phục vụ khách hàng.

- **Sản phẩm của dự án:** Sản phẩm của Cơ sở là dịch vụ giải trí, vui chơi và ăn uống.

4. Nhu cầu nguyên, nhiên liệu, hóa chất

+ Nhiên liệu sử dụng cho hoạt động của nhà bếp là gas khí lỏng được Chủ cơ sở mua từ các nhà cung cấp gas uy tín trong khu vực. Gas loại 38 kg/bình với nhu cầu sử dụng khoảng 4 bình gas/tháng. Bình gas sử dụng có van an toàn để đảm bảo không bị rò rỉ gây ra sự cố cháy nổ. Cồn viên sử dụng khoảng 150 viên/tháng.

+ Hóa chất: Hóa chất sử dụng trong hoạt động kinh doanh của nhà hàng chủ yếu là nước rửa chén, đĩa khoảng 10 lít/tháng, dung dịch lau sàn khoảng 5 lít/tháng, dung dịch rửa bồn cầu khoảng 2 lít/tháng, nước xịt lau kính khoảng 1 lít/tháng.

5. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng dự án

- Nước thải thi công xây dựng tại dự án phát sinh từ các hoạt động xúc rửa dụng cụ, thiết bị và rửa thiết bị, xe vận chuyển. Hoạt động xây dựng của dự án tương đối nhỏ, nước thải phát sinh từ rửa vật liệu, dưỡng hồ bê tông (đối với đổ bê tông sàn nhà xưởng) rất ít, nước thải này sẽ được thu gom qua bể lắng sơ bộ trước khi thải ra môi trường để tránh gây ô nhiễm nguồn nước tiếp nhận.

- Đối với chất thải rắn từ việc phát quang, giải phóng mặt bằng: Giảm thiểu tác động do bóc tách lớp đất mặt: Đất nạo vét hữu cơ được tận dụng trồng cây xanh, phần đất thừa Chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển đến nơi quy định.

- **Đối với chất thải xây dựng:** Như xà bần, gạch đá vụn,... phát sinh tùy theo các công đoạn thi công, khi số lượng phát sinh nhiều sẽ được Chủ dự án tận dụng để san lấp mặt bằng.

- **Đối với chất thải rắn sinh hoạt:** Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân tại công trường sẽ được phân loại và thu gom theo đúng quy định.

- **Đối với chất thải nguy hại:** Khối lượng chất thải nguy hại dự kiến phát sinh trong toàn bộ giai đoạn hoạt động thi công, xây dựng dự án khoảng 2 kg/3 tháng bao gồm dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải, giẻ lau, thùng chứa, que hàn,... sẽ được phân loại và tập kết tại khu vực chứa chất thải nguy hại tạm thời và ký hợp đồng bàn giao cho đơn vị nhà thầu xây dựng thu gom và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định của pháp luật.

- **Biện pháp xử lý bụi, khí thải**

- *Giảm thiểu bụi, khí thải từ phương tiện vận chuyển nguyên, vật liệu*

Biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải của phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng được triển khai thực hiện như sau:

+ Sử dụng bạt che phủ thùng xe trong lúc vận chuyển, đồng thời các phương tiện vận chuyển phải được kiểm định định kỳ theo đúng quy định;

+ Ưu tiên chọn nguồn cung cấp nguyên, vật liệu gần khu vực dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nguyên, vật liệu nhằm giảm thiểu tối đa bụi và các chất thải phát sinh cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố;

+ Tập kết vật liệu vào lúc vắng người qua lại (giờ hành chính) và lên kế hoạch theo trình tự thi công đến đâu tập kết vật liệu đến đó;

- *Giảm thiểu bụi, khí thải tại công trình*

Bụi phát sinh từ quá trình thi công xây dựng phát sinh chủ yếu do phương tiện vận chuyển và tập kết, lưu trữ nhiên, nguyên, vật liệu. Khí thải phát sinh từ khói thải động cơ của các phương tiện vận chuyển ra vào dự án.

Khí thải phát sinh từ khói thải động cơ của các phương tiện vận chuyển ra vào dự án.

Để hạn chế bụi phát tán từ hoạt động thi công xây dựng tại công trình, Chủ dự án phối hợp với nhà thầu xây dựng thực hiện các biện pháp giảm thiểu như sau:

+ Bãi vật liệu xây dựng được che chắn bằng tấm bạt hoặc vật liệu che chắn khác để tránh phát tán bụi. Vật liệu che chắn được gia cố bằng cọc cắm sâu xuống đất ít nhất 20 cm để khỏi sập đổ hoặc gió cuốn bay;

+ Nhiên liệu sử dụng để vận hành phương tiện vận chuyển, máy móc tại công trường là những loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm môi trường như dầu DO (hàm lượng S: 0,05%), LPG;

+ Máy móc, thiết bị tham gia thi công phải được kiểm định thường xuyên.

- Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

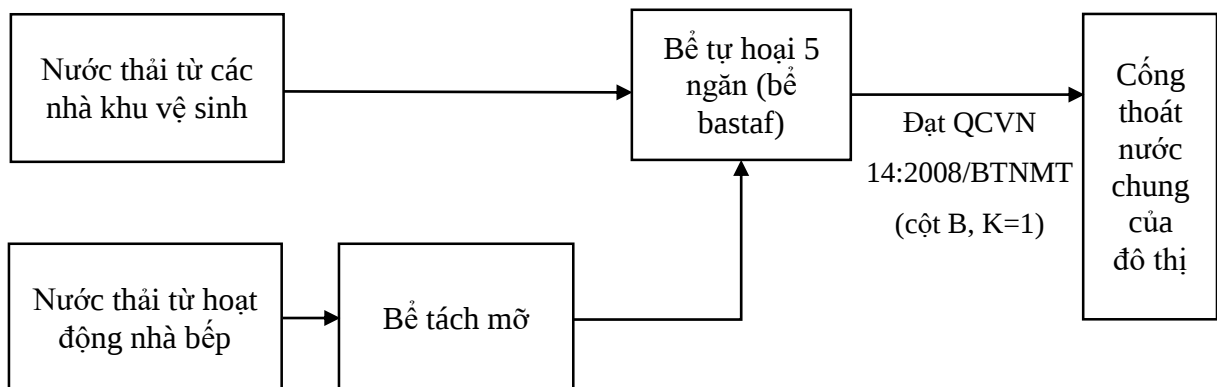
Trong quá trình xây dựng sẽ gây ra tiếng ồn, rung, ảnh hưởng đến các hộ dân ở khu vực xung quanh, mặc dù tác động này chỉ phát sinh trong thời gian ngắn nhưng để hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng của tiếng ồn, rung, chủ đầu tư sẽ có kế hoạch thi công hợp lý, cụ thể như sau:

- Di chuyển phòng bệnh nhân nội trú cách xa khu vực thi công;
- Yêu cầu nhà thầu sử dụng các phương tiện máy móc, phương tiện vận chuyển có chất lượng tốt để hạn chế tiếng ồn. Đối với công nhân khi trực tiếp tiếp xúc với tiếng ồn cần trang bị các thiết bị bảo hộ lao động để tránh tình trạng ảnh hưởng tới thính giác và sức khỏe của mình;
- Thiết bị máy móc xây dựng luôn được kiểm tra kỹ thuật và sẽ hoạt động trong tình trạng tốt nhất để đạt các tiêu chuẩn về phát sinh tiếng ồn, rung cho thiết bị xây dựng;
- Giới hạn thời gian sử dụng các thiết bị xây dựng gây ồn ào sẽ không hoạt động trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau;
- Lập lịch trình hoạt động hợp lý cho các phương tiện vận chuyển để tránh gia tăng mật độ xe vào giờ cao điểm và giờ nghỉ của công nhân. Cụ thể, không thực hiện vận chuyển nguyên vật liệu và thi công các thiết bị có độ ồn cao từ 11 giờ đến 13 giờ mỗi ngày và ban đêm nhằm giảm thiểu tác động của tiếng ồn.

6. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động

a. Nước thải sinh hoạt

- Hệ thống thu gom và thoát nước thải của cơ sở được trình bày dưới bảng sau:



Hình 1. Sơ đồ thoát nước thải

Thuyết minh quy trình:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động bài tiết của các nhà vệ sinh được thu gom bằng các đường ống uPVC Ø140 với độ dốc $I = 2\%$, được xây âm trong các trụ cột

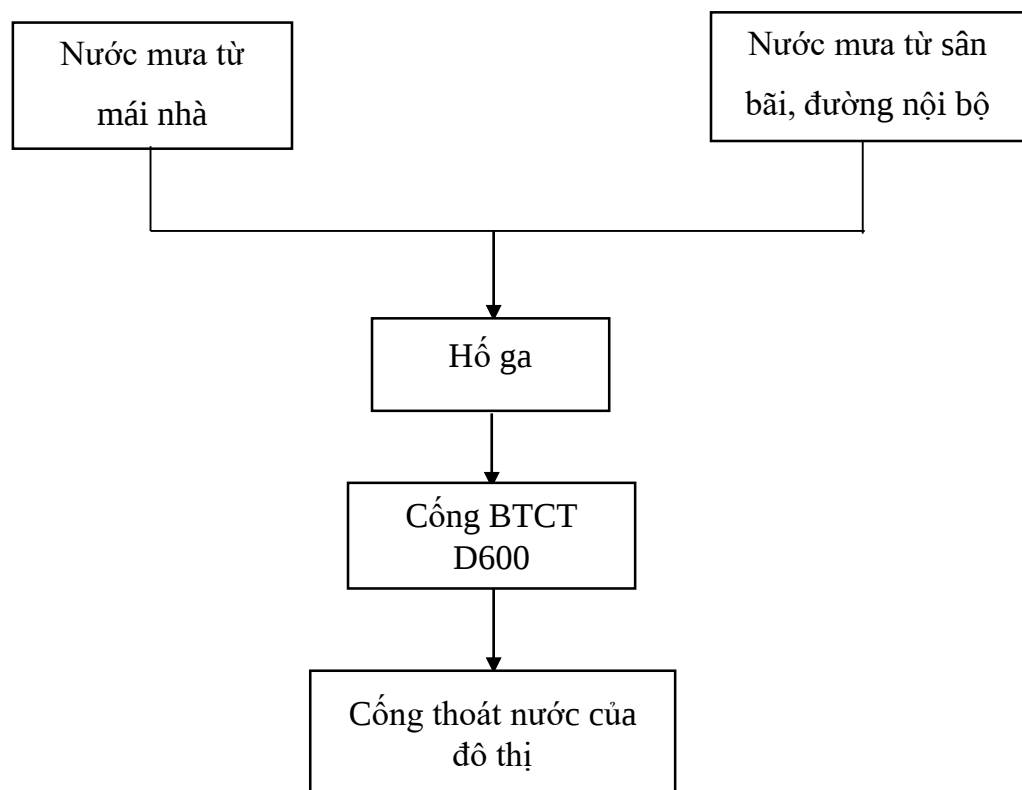
dẫn về bể tự hoại để xử lý sơ bộ sau đó dẫn về bể tự hoại 5 ngăn (bể bastaf) xử lý rồi xả vào hố ga và thoát ra cống thoát nước chung của khu vực.

- Nước thải từ hoạt động nấu ăn phát sinh từ nhà bếp theo mương thoát nước về bể tách mỡ sau đó phần nước thải tiếp tục theo đường ống uPVC Ø140 với độ dốc $I = 2\%$ dẫn về bể tự hoại 5 ngăn (bể bastaf) để xử lý rồi xả vào hố ga và thoát ra cống thoát nước chung của khu vực.

+ Chất lượng nước thải đầu ra: Đạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

b. Thu gom, thoát nước mưa

Lượng nước mưa chảy tràn thoát ra nguồn tiếp nhận bằng 97% lượng nước mưa phát sinh tại dự án (còn khoảng 3% lượng nước mưa không chảy về hố ga mà tồn đọng trên đường đi nội bộ, mái nhà, cây xanh trong khuôn viên dự án rồi bốc hơi) do toàn bộ sân bãi, đường nội bộ đều được bê tông hóa hoàn toàn với độ dốc bằng 0,3% nên lượng nước mưa phát sinh đều được thu gom chảy về các rãnh thoát nước mưa và thoát ra cống đô thị.



Hình 3. Sơ đồ thoát nước mưa

Dọc theo hệ thống thoát nước mưa bố trí các hố ga (kích thước 1m x 1m) có lưới chắn rác nhằm lược bỏ rác và lắng cát rồi mới thoát ra cống thoát nước chung của đô thị tuyến đường Tôn Đức Thắng. Khoảng cách giữa các hố ga trung bình từ 20 – 30 m và nước mưa được thu gom dẫn vào hệ thống ống thoát nước, đường ống thông với nhau giữa các hố ga và dùng để thoát ra ngoài cơ sở là cống BTCT ly tâm đúc sẵn D600. Các hố ga tại cơ sở sẽ được định kỳ (6 tháng/lần) nạo vét rác và bùn lắng thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

c. công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải

Khí thải từ hoạt động giao thông là nguồn ô nhiễm phân tán nên rất khó kiểm soát và khống chế. Tuy nhiên để hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng từ nguồn ô nhiễm này, cơ sở sẽ áp dụng các biện pháp như:

- Các tuyến đường nội bộ được bê tông hóa và thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, không để đất, cát tích lũy lâu ngày trên đường. Phun nước trong những ngày trời nắng nóng.

- Các phương tiện vận tải phục vụ (xe tải chở sản phẩm, giao hàng...) sử dụng nhiên liệu cho phép và đạt tiêu chuẩn quy định của Cục đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng xe tải và gắn biển yêu cầu khách hàng tắt động cơ phương tiện giao thông khi liên hệ làm việc, mua bán tại dự án.

- Trồng cây xanh trong khuôn viên trong cơ sở để hạn chế bụi phát tán xung quanh.

** Đối với khí thải từ hoạt động nhà bếp*

- Chủ dự án, lắp đặt hệ thống quạt hút, chụp hút khói thải từ hoạt động bếp nướng khu vực trong nhà hàng, nhà bếp dẫn qua ống khói với chiều cao khoảng 4m thoát ra ngoài môi trường.

- Đồng thời lắp đặt hệ thống thông gió tại khu vực bếp và thiết kế nhà hàng theo kiểu không gian mở, tạo sự thông thoáng, mát mẻ cho khu vực nấu ăn và sảnh ăn.

- Trong quá trình nấu ăn hạn chế tối đa việc làm cháy khét thực phẩm để tránh phát sinh khói thải gây ảnh hưởng đến khách hàng và nhân viên nấu nướng.

- Ưu tiên sử dụng chất đốt sạch như điện thay thế cho các loại chất đốt gây ô nhiễm môi trường.

- Tiến hành dọn dẹp nhà hàng, bếp ăn sau cuối ngày làm việc.

- Hệ thống cây xanh, cây cảnh trong khuôn viên cơ sở được hoàn thiện vừa tạo bóng mát, giảm hàm lượng bụi trong không khí vừa mang lại môi trường trong lành, thoáng mát.

d. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn

Biện pháp kiểm soát ô nhiễm chất thải rắn sinh hoạt như sau:

+ Đối với các chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng: Ưu tiên tái sử dụng lại trong Cơ sở, các thành phần còn lại không thể xử lý có thể bán lại cho các đơn vị thu mua phế liệu trên địa bàn thành phố.

+ Đối với rác thực phẩm: Chủ cơ sở ký hợp đồng Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Lạc với Công ty CP Đô Thị Cần Thơ để vận chuyển toàn bộ lượng rác sinh hoạt phát sinh đến khu xử lý rác thải tập trung của khu vực. Hằng ngày, trước giờ thu gom, toàn bộ rác thải sẽ được tập kết vào kho rác thải sinh hoạt, tại vị trí thuận tiện cho xe của đơn vị thu gom đến thu gom rác, tần suất thu gom 1 lần/ngày (*hóa đơn rác định kèm phụ lục*).

+ Lượng dầu mỡ tại bể tách dầu được xử lý bằng vật liệu thấm. Vật liệu này sẽ được xử lý như chất thải rắn sinh hoạt và được hợp đồng thu gom xử lý.

- Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động bao gồm các giẻ lau nhiễm dầu nhớt, bóng đèn hỏng,... Lượng rác thải này phát sinh rất ít khoảng 11 kg/năm sẽ được chứa trong các 03 thùng chứa riêng biệt, có nắp đậy kín với dung tích 40 lít. Bên ngoài các thùng chứa có dán nhãn ghi rõ từng loại chất thải nguy hại theo quy định Thông tư số 02/2022/BTNMT và biển cảnh báo nguy hiểm.

Khi lượng chất thải nguy hại phát sinh nhiều, Chủ dự án sẽ thuê đơn vị có chức năng đến thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

7. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

- Gặp sự cố như rò rỉ, vỡ đường ống dẫn nước thải; sự cố nghẹt ống; máy bơm nước thải; bơm bùn không hoạt động ,....Nhân viên chuyên trách phải kiểm tra thường xuyên, để khắc phục sự cố kịp thời, định kỳ bảo trì, bảo dưỡng. Có thiết bị, máy móc dự phòng để thay thế, sửa chữa kịp thời như máy bơm,...

- Nhân viên chuyên trách thường xuyên kiểm tra, nạo vét, kiểm tra đường ống dẫn nước của hệ thống thu gom nước thải; thuê đơn vị có chức năng đến hút bùn, thu gom, vận chuyển đi xử lý.

- Giảm thiểu tai nạn nghề nghiệp:

Trang bị bảo hộ lao động cho các cán bộ, công nhân viên. Lập kế hoạch tổ chức kiểm tra sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên định kỳ 01 lần/năm. Ngoài ra, cơ sở còn xây dựng quy trình xử lý rủi ro do tai nạn nghề nghiệp để ứng phó khi có sự cố tai nạn nghề nghiệp xảy ra.

- *Biện pháp phòng chống sự cố cháy nổ và hệ thống chống sét:*

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, việc lắp đặt sử dụng các thiết bị điện đúng tiêu chuẩn ngành điện, nhằm đề phòng sự cố quá tải, chập mạch điện gây ra cháy nổ.

- Dụng cụ điện, thiết bị điện đều phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy nổ.

- Không đặt dây cáp điện trong cùng một đường rãnh ngầm hoặc nổi có ống dẫn hơi khí, chất lỏng dễ cháy. Không dùng các đường ống này làm vật nối đất tự nhiên.

- Cầu dao, cầu chì, ổ cắm điện đặt ở ngoài khu vực chứa các chất dễ cháy, nổ. Bất kỳ nhánh dây điện nào cũng có cầu chì hay thiết bị bảo vệ tương đương.

- Hệ thống điện chiếu sáng là loại phòng nổ, phải ngăn ngừa sự xâm nhập của hơi khí, bụi dễ cháy, nổ vào thiết bị chiếu sáng.

- Khi sửa chữa, thay thế thiết bị điện thuộc nhánh nào thì cắt điện dẫn vào nhánh đó và treo bảng cấm đóng điện. Chỉ người chịu trách nhiệm, có kỹ thuật về điện mới được làm việc này.

- Nghiêm cấm sử dụng các dạng nguồn nhiệt gây cháy trong khu vực nhà máy như đun nấu, hút thuốc lá, các thiết bị sinh nhiệt, nhằm đề phòng sự cố có thể dẫn đến cháy nổ.

**Trang bị hệ thống PCCC:*

- Trang thiết bị bao gồm: 04 bình CO₂ xách tay, đèn chiếu sáng sự cố được lắp đặt tại khu vực hành lang và cửa thoát nạn, còi báo cháy, bảng hướng dẫn PCCC nhưng điều quan trọng là tập huấn cho công nhân và nhân viên nhà máy trong việc ứng phó với các sự cố cháy nổ.

- Đặt các dụng cụ PCCC ở những nơi thuận tiện và dễ nhận biết.

- Chủ dự án trang bị mô tơ bơm nước công suất 5 HP để chủ động được nguồn nước chữa cháy nếu có tình huống xấu xảy ra.

- Chủ dự án kết hợp với phòng cảnh sát PCCC tiến hành tập huấn, hướng dẫn cho công nhân trong nhà máy về cách thức PCCC.

- Dự trù kinh phí thực hiện quan trắc hằng năm: Khoảng 10.000.000 đồng, chủ yếu là kinh phí giám sát môi trường.

Bảng 5. Tổ chức, bộ máy quản lý, vận hành các công trình bảo vệ môi trường của dự án

STT	Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường	Kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường	Tổ chức, bộ máy quản lý, vận hành các công trình bảo vệ môi trường,
1	Giai đoạn xây dựng		
1.1	Trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân thi công	Từ khi bắt đầu thi công xây dựng nhà xưởng. Duy trì suốt thời gian xây dựng dự án	Chủ dự án
1.2	Trang bị thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt		
1.3	Hợp đồng thu gom chất thải rắn sinh hoạt và xây dựng		
1.4	Hợp đồng thu gom CTNH		
1.5	Trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy ở khu vực thi công	Thực hiện trong suốt quá trình thi công của dự án	Chủ dự án
1.6	Trang bị biển báo công trình	Thực hiện trong suốt quá trình thi công của dự án	
2	Giai đoạn hoạt động		
2.1	Trang bị dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân viên làm việc tại cơ sở	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	Chủ dự án
2.2	Bọc vỏ các máy móc phát sinh tiếng ồn	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	
2.3	Trang bị thùng thu gom rác thải sinh hoạt và CTNH	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	
2.4	Hợp đồng thu gom, xử lý CTNH	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	

2.5	Hợp đồng thu gom chất thải rắn sinh hoạt	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	
2.6	Hợp đồng mua bán chất thải rắn công nghiệp không nguy hại	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	
2.7	Trang bị bổ sung và bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị PCCC định kỳ	Thực hiện liên tục trong suốt thời gian hoạt động	

8. An toàn vệ sinh lao động, phòng chống và ứng cứu sự cố

a. An toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng tránh tai nạn lao động

Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động để phòng tránh và hạn chế những tai nạn lao động xảy ra sẽ làm tăng năng suất và hiệu quả công việc. Cơ bản chủ dự án sẽ thực hiện một số giải pháp sau:

Biện pháp quản lý

Định kỳ tổ chức tập huấn, đào tạo, nâng cao kiến thức về an toàn lao động cho toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động trước khi giao việc theo đúng quy định.

Xây dựng các nội quy, quy định ATLĐ bắt buộc công nhân viên thực hiện.

Phối hợp với đơn vị y tế của huyện Thanh Bình để kiểm tra sức khỏe định kỳ cho đội ngũ nhân viên làm việc trong cơ sở.

Trang bị dụng cụ BHLĐ như khẩu trang, găng tay cao su, kính bảo hộ, giày ủng bảo hộ lao động... để nhân viên sử dụng trong quá trình làm việc tiếp xúc với những chất thải nguy hại gây ảnh hưởng sức khỏe.

Biện pháp kỹ thuật:

Trồng thêm cây xanh xung quanh khu vực để giảm tác động của bụi, khí thải nhằm giảm tác động xấu gây ảnh hưởng đến công, nhân viên.

Cấm hút thuốc hoặc sử dụng lửa trần trong phạm vi kho chứa phụ tùng và nơi dễ cháy nổ.

Thiết kế, xây dựng bãi chứa, nhà kho, văn phòng phù hợp với yêu cầu phòng cháy chữa cháy.

Trên đây là phương án kinh doanh của cơ sở và một số biện pháp bảo vệ môi trường. Chúng tôi cam kết thực hiện đúng và đầy đủ nội dung như đã cam kết.